

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 108/2019/HS-ST

Ngày: 28-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Khắc Nghĩa.

2. Ông Lưu Danh Sử

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Trần Thanh Xuân- Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Đào Sỹ Kiều- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S(Tên gọi khác: Không), sinh năm 1985 tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nơi ở và ĐKNKTT: xóm Chùa, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957; có vợ là Phạm Thị H và có 01 con sinh năm 2014. Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 03/4/2019 bị Công an xã Gi, huyện Gi xử phạt 1.500.000 đồng hành vi “Đánh bạc”, Nguyễn Văn S đã nộp xong tiền phạt chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/10/2019 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Vũ Văn Ng, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Có mặt

+ Anh Tạ Hữu D, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số nhà 47, ngõ 797, đường Q, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Có mặt

+ Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Phố Đ, thị trấn Th, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Có mặt

-Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1983. (Vắng mặt)

+ Anh Quách Văn N sinh năm 1995. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần 12 giờ ngày 01/10/2019, Nguyễn Văn Scùng Vũ Văn Ng sinh năm 1981 trú tại thôn L, xã Q, huyện N; Nguyễn Thanh T sinh năm 1980, trú tại thôn Đ, xã Q, huyện N; Tạ Hữu D sinh năm 1983, trú tại phường N, thành phố T; Nguyễn Thành T sinh năm 1987, trú tại phố Đông Nam, thị trấn Thiên Tôn, huyện H đều là công nhân của Doanh nghiệp xây dựng X đang thi công đường quốc lộ 12B thuộc địa phận huyện N. Sau khi đi ăn cơm trưa xong Vũ Văn Ng rủ mọi người về lán nghỉ của công trường ở thôn Ph, xã P, huyện N để đánh bạc thì mọi người nhất trí. Vũ Văn Ng lấy 1 bộ bài lơ khơ 52 quân có sẵn ở đó rồi bỏ các quân bài từ 10 đến k ra và cùng mọi người ngồi xuống chiếu để đánh bạc. Trước khi đánh bạc Vũ Văn Ng, Nguyễn Thanh T, Tạ Hữu D, Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn S thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh “Ba cây” được thua bằng tiền mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Lúc này có anh Quách Văn N sinh năm 1995 trú tại Bản S, xã K, huyện N cũng là công nhân đi vào lán của công trường để nghỉ trưa, không tham gia đánh bạc. Vũ Văn Ng, Nguyễn Thanh T, Tạ Hữu D, Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn S bắt đầu đánh bạc từ 12 giờ 01/10/2019 đến 13 giờ cùng ngày đã bị Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã P làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.110.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân bài từ A-9; 01 chiếu nhựa. Ngoài ra tổ công tác còn thu trong người của Tạ Hữu D số tiền 6.590.000 đồng.

Quá trình điều tra đã chứng minh tổng số tiền mà Vũ Văn Ng, Nguyễn Thanh T, Tạ Hữu D, Nguyễn Thành T huy động vào mục đích đánh bạc được thua bằng tiền dưới 5.000.000 đồng không đủ lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, riêng đối với Nguyễn Văn Scó 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc chưa được xóa vì vậy Phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng và các tài sản đã thu giữ:

Đối với số tiền 6.590.000 đồng quá trình điều tra xác định là của anh Nguyễn Thành Nam đưa cho Dũng để đi trả tiền xăng dầu cho công trường Tạ

Hữu D không sử dụng để đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho anh Nam là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 1.100.000 đồng; 01 chiếc nhựa; 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân bài là vật chứng của vụ án. Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã ra Quyết định chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện N để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKSND-HS ngày 10/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn S ra trước Tòa án nhân dân huyện N để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
Xử phạt:

- Nguyễn Văn S từ 23 triệu đến 25 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000 đồng.

- + Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nhựa; 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân bài là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố cụ thể như sau: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ 01/10/2019 đến 13 giờ cùng ngày tại phòng nghỉ của lán công trường xây dựng ở thôn Ph, xã P, huyện N. Nguyễn Văn S cùng với Vũ Văn Ng, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thành T, Tạ Hữu D đánh bạc bằng hình thức đánh “Ba cây” được thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng với số tiền sử dụng để đánh bạc là 1.100.000 đồng.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....
3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Ba cây” được thua bằng tiền của bị cáo là cố ý, tính chất tội phạm là ít nghiêm trọng đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân là nguyên nhân gây nên nhiều tội phạm khác.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm như vậy mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung cũng như giúp bị cáo có thời gian cải tạo rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên xét trong vụ án này bị cáo không phải là người khởi xướng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi mình

đã thực hiện, bị cáo phạm tội lần đầu, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Mặt khác, ngày 03/4/2019 bị cáo bị Công an xã Gi, huyện Gi xử phạt 1.500.000 đồng hành vi “Đánh bạc”, bị cáo Nguyễn Văn S đã nộp xong tiền phạt nhưng tính đến ngày phạm tội mới bị cáo chưa được xóa. Đây là tình tiết làm căn cứ để định tội nên không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết tăng nặng không có. Hội đồng xét xử thấy rằng chỉ cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

Quá trình điều tra xác định những người đánh bạc cùng Nguyễn Văn S là Vũ Văn Ng, Nguyễn Thanh Tuấn, Nguyễn Thành T, Tạ Hữu D. Tất cả đều không có tiền án, tiền sự và số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nghị, Tuấn, Trung, Dũng là phù hợp.

Đối với anh Quách Văn N là người có mặt ở phòng nghỉ của lán công trường xây dựng nhưng không tham gia đánh bạc nên không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 1.100.000 đồng bị cáo cùng N, T, Tr, D dùng để đánh bạc hiện đang gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện N cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp với khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc nhựa và 01 bộ bài tứ lơ khơ 36 quân bài là công cụ bị cáo cùng N, T, Tr, D dùng để đánh bạc. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 20.000.000đ(hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000đồng (Số tiền này hiện đang gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện N tại kho bạc Nhà nước huyện N).

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nhựa và 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân bài (Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH